

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày 28 tháng 02 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thanh Bình

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Đình Thi

2. Ông Vũ Hùng Vương

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Mông Thu Hường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa:* Bà Phùng Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2023/TLST - HS ngày 10 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 04/2023/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 02 năm 2023; QĐ hoãn phiên tòa số 01/QĐ- HSST ngày 15/02/2023 đối với các bị cáo:

1. TRẦN HỒNG H; sinh ngày 14 tháng 02 năm 1995, tại Hà Giang; đăng ký HKTT: Thôn A, xã H, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Huy T và bà Phạm Thị Th; vợ, con: Chưa có; tiền án: có 1 tiền án, tại bản số 30/2021/HSST ngày 25/8/2021 Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/11/2022 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang, có mặt.

2. MAI VĂN H; sinh ngày 11 tháng 11 năm 1994, tại tỉnh Hà Giang; đăng ký HKTT: Thôn A, xã H, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nh; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 14/11/2022 đến ngày 02/12/2022 được thay đổi biện pháp ngăn

chặn bằng biện pháp Bảo lãnh, có mặt.

3. PHẠM NGỌC S; sinh ngày 26 tháng 4 năm 1994, tại tỉnh Hà Giang; đăng ký HKTT: Thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc H và bà Lê Thị Đ; vợ: Đinh Thị Nh; con: Có 1 con sinh năm 2013; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 14/11/2022 đến ngày 02/12/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Bảo lãnh, có mặt.

4. HOÀNG VĂN C; sinh ngày 22 tháng 6 năm 2000, tại tỉnh Hà Giang; đăng ký HKTT: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T (đã chết) và bà Vương Thị C; vợ: Triệu Mùi C; con: Có 01 con sinh năm 2022; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 14/11/2022 đến ngày 02/12/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Bảo lãnh, có mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. HTX Vận tải V; đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Văn P; sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện V, tỉnh Hà Giang; chức vụ: Phó Giám đốc, vắng mặt.

2. Công ty cổ phần A; địa chỉ: Thôn c, xã phương T, thành Phố H, tỉnh Hà Giang. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Duy H; chức vụ: Giám đốc, vắng mặt,

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút đến khoảng 11 giờ 15 phút ngày 14/11/2022, tại phòng 204 Nhà nghỉ trong khuôn viên Bến xe khách thành phố H thuộc thôn C, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang, các bị cáo Trần Hồng H, Phạm Ngọc S, Hoàng Văn C, Mai Văn H, đều là phụ xe khách của Nhà xe B thuộc Hợp tác xã Vận tải V đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Ba cây” sát phạt, nhau được thua bằng tiền nhằm mục đích kiếm tiền tiêu xài cá nhân thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang, lập biên bản sự việc. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 10.256.000đ (*mười triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn đồng*) và thu giữ toàn bộ các vật chứng có liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận như sau:

- Bị cáo Trần Hồng H khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 14/11/2022, bị cáo và Hoàng Văn C, Mai Văn H, Phạm Ngọc S, cùng nhau đi ăn sáng uống rượu tại quán ăn sáng gần khu vực cây xăng H thuộc phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn sáng xong thì tất cả cùng

nhau về phòng 204 Nhà nghỉ trong khuôn viên Bến xe khách thành phố H, thuộc thôn C, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang để nghỉ ngơi, khi đó trong phòng có anh Hoàng Mạnh D đang nằm ngủ. Khi vào trong phòng, bị cáo thấy có bộ tú lơ khơ tại đầu giường thứ ba (*tính từ ngoài cửa vào*) nên đã lấy ra cầm trên tay, sau đó đặt bộ bài ở giường và đi vệ sinh. Khi quay ra bị cáo thấy C, S và H đang ngồi trên giường, lúc này các bị cáo cùng nảy sinh ý định đánh bạc bằng hình thức đánh “Ba cây” được thua bằng tiền mặt nên đã rủ nhau đánh bạc. Hình thức đánh bạc là sử dụng 36 (*ba mươi sáu*) quân bài từ A đến 9 trong bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài sử dụng để đánh bạc, hình thức đánh “ba cây” được thua bằng tiền (*không sử dụng 16 quân bài từ 10 đến K để đánh bạc*). Các bị cáo thống nhất mức đặt cược thấp nhất trong một ván bạc là 10.000đ (*mười nghìn đồng*), cao nhất là 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*). Ván đầu tiên một trong số những người chơi sẽ chia đều cho mỗi người chơi ba quân bài sau khi cộng điểm người nào có số điểm cao nhất sẽ được cầm cái “cầm chương”. Từ ván tiếp theo người “cầm chương” sẽ chia đều cho tất cả những người chơi mỗi người ba quân bài (*tính cả người cầm chương*), sau đó những người chơi cộng điểm của mình và tính điểm với người cầm chương nếu lớn hơn thì thắng được người cầm chương trả số tiền tương ứng với số tiền đã đặt, nếu nhỏ hơn người cầm chương thì thua sẽ mất số tiền đã bỏ ra để đặt, trong quá trình đánh nếu ai được 10 điểm thì chuyển sang cho người đó cầm cái “cầm chương” sau đó tiếp tục chơi với hình thức tương tự. Bị cáo lấy bộ bài tú lơ khơ có 52 quân bài và chọn lấy các quân bài từ A (*át*) đến 9 (*chín*) gồm 36 (*ba mươi sáu*) quân bài và chia bài để xác định ai điểm cao thì người đó sẽ cầm cái (cầm chương). Sau khi cộng điểm bị cáo C là người có số điểm cao nhất nên là người cầm cái (cầm chương) đầu tiên để đánh bạc, các bị cáo bắt đầu chơi “ba cây” cộng điểm được thua bằng tiền cho đến khi bị phát hiện và bị bắt.

- Bị cáo Mai Văn H khai: Bị cáo xác nhận lời khai của bị H về quá trình đánh bạc là đúng. Khi bị cáo và mọi người đi ăn sáng về phòng H rủ mọi người “Có đánh bài tí không” bị cáo hiểu H rủ đánh bài được thua bằng tiền mặt, mọi người đồng ý đánh bạc. Trước khi vào chơi bạc bị cáo có số tiền 3.500.000đ đó là tiền của cá nhân bị cáo đã sử dụng đánh bạc.

- Bị cáo Phạm Ngọc S khai: Bị cáo xác nhận lời khai của bị H về quá trình đánh bạc là đúng, bị cáo đồng ý tham gia đánh bạc cùng mọi người. Trước khi vào chơi bạc bị cáo có số tiền 4.800.000đ đó là tiền của cá nhân bị cáo, bị cáo đã sử dụng số tiền 1.800.000đ để đánh bạc, số tiền 3.000.000đ bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc. Trong khi tham gia đánh bạc trong người bị cáo có 02 phong bì thư được dán kín bên trong có số tiền tổng cộng là 8.020.000đ là tiền hàng và tiền thu của khách gửi nhà xe B, không sử dụng vào việc đánh bạc.

- Bị cáo Hoàng Văn C khai: Bị cáo xác nhận lời khai của bị H về quá trình đánh bạc là đúng. Khi bị cáo cầm cái thì mức đặt cược cho những người tham gia chơi thấp nhất là 30.000đ cao nhất là 40.000đ, phương tiện đánh bạc là do H cầm bộ bài ra để ở giường, khi có bài mọi người rủ nhau chơi. Trước khi vào chơi bạc bị cáo có số tiền 4.390.000đ trong đó tiền của cá nhân bị cáo có 640.000đ đã sử

dụng đánh bạc, còn lại số tiền 3.750.000đ là tiền bị cáo thu hộ tiền xe của khách để nộp cho công ty không dùng vào việc đánh bạc.

* Vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang đã thu giữ các vật chứng gồm:

- 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 36 (ba mươi sáu) quân bài từ A đến 9 trong bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

- 14.006.000đ (Mười bốn triệu không trăm linh sáu nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam do Hoàng Văn C, Mai Văn H, Phạm Hồng S Trần Hồng H giao nộp, trong đó có số tiền 3.750.000 đồng (ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền thu của khách hàng của Nhà xe B;

- 02 (hai) phong bì thư dán kín, mặt trước có ghi nộp 1.020.000 đồng (một triệu không trăm hai mươi nghìn đồng), 01 (một) phong bì không ghi chữ được dán kín, không tiến hành kiểm đếm.

Ngày 23/11/2022 Cơ quan CSĐT Công an thành phố H trả lại tài sản là 02 (hai) phong bì thư được dán kín và 3.750.000đ (ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) cho Hợp tác xã Vận tải V do Bùi Văn P (, Phó giám đốc Hợp tác xã Vận tải Vị X) là người đại diện theo ủy quyền.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang đã thu giữ các vật chứng và chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố H quản lý theo quy định của pháp luật, gồm:

- 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 36 (ba mươi sáu) quân bài từ A đến 9.

- Số tiền 10.256.000đ (Mười triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam do Hoàng Văn C, Mai Văn H, Phạm Hồng S, Trần Hồng H giao nộp đã chuyển từ tài khoản tạm giữ số: 39490904942300000 của Cơ quan điều tra Công an thành phố H tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Giang đến tài khoản tạm giữ số 3949010477380000 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H tại Kho bạc nhà nước tỉnh Hà Giang.

- Ngày 16/11/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang đã tiến hành trưng cầu giám định 51 tờ tiền thu giữ của các bị can là tiền thật hay giả. Tại Kết luận giám định số 394/KL-KTHS ngày 19/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận 51 (năm mươi một) tờ tiền Việt Nam gửi giám định đều là tiền thật (có bản kê mệnh giá tiền và số seri kèm theo).

Bản cáo trạng số 05/CT- VKTPHG ngày 09/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân TP H, tỉnh Hà Giang đã truy tố:

Các bị cáo Trần Hồng H, Mai Văn H, Phạm Ngọc S, Hoàng Văn C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321- Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan CSĐT, phù hợp với tài liệu chứng cứ chứng minh do cơ quan Điều tra thu thập được về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, vật chứng thu giữ được tại hiện trường, phù hợp với kết quả điều tra, nội dung vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị.

- Tuyên bố: Các bị cáo Trần Hồng H, Mai Văn H, Phạm Ngọc S, Hoàng Văn C phạm tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321- Bộ luật hình sự.

- Hình phạt:

1. Áp dụng Điều 17, 38, 50, 58; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 - Bộ luật hình sự năm 2015. Phạt bị cáo Trần Hồng H từ 08 đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 14/11/2022

2. Áp dụng Điều 17, 38, 50, 58; khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1,2,5 Điều 65- Bộ luật hình sự năm 2015.

+ Xử phạt bị cáo Mai Văn H từ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời hạn thử thách từ 16 đến 20 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc S từ 07 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời hạn thử thách từ 14 đến 18 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời hạn thử thách từ 12 đến 16 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106- BLTTHS; Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật

Các bị cáo trình bày ý kiến tranh luận: Các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà giang đã truy tố là đúng, các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng: Các bị cáo đều đã nhận thức được hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, bị xử lý về hình sự là thỏa đáng. Các bị cáo đều xin được giảm nhẹ hình phạt tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử vụ án nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Do muốn thu lời bất chính từ việc đánh bạc, nên trong khoảng thời gian từ 10 giờ 30' đến 11 giờ 15' ngày 14/11/2022 các bị cáo Trần Hồng H, Mai Văn H, Phạm Ngọc S, Hoàng Văn C đã thực hiện vi đánh bạc sát phạt nhau theo hình thức đánh ba cây, được thua bằng tiền Việt Nam đồng nhằm mục đích kiếm tiền tiêu xài cá nhân thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H phát hiện, lập biên bản sự việc. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 10.256.000đ (*mười triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn đồng*). Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, Viện Kiểm sát thành phố H, tỉnh Hà Giang truy tố các bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321- BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự xã hội. Các bị cáo đều ý thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, làm gia tăng tình hình tội phạm chung.

[4]. Vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này bị cáo Trần Hồng H là người khởi xướng, chủ động lấy bộ bài và rủ những bị cáo khác đánh bạc, các bị cáo H, S, C tham gia với vai trò là đồng phạm. Giữa các bị cáo có sự trao đổi rủ nhau cùng nhau đánh bạc, nhưng chưa có sự câu kết chặt chẽ giữa các bị cáo, mà các bị cáo chỉ thực hiện đồng phạm giản đơn, nên không áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội có tổ chức đối với các bị cáo.

[5]. Các bị cáo là những người tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây, sát phạt nhau nhằm mục đích tư lợi cá nhân. Bản thân các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, nên buộc các bị cáo phải chịu hình phạt cho hành vi phạm tội là đúng quy định của pháp luật. Đối với bị cáo H là chủ mưu, khởi xướng, nên phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Các bị cáo H, S, C là những người tham gia với vai trò đồng phạm như nhau, nên cần xem xét đến mức độ tham gia sát phạt của từng bị cáo H tham gia đánh bạc với số tiền 3.500.000; S 1.800.000đ; C 640.000đ. để áp dụng mức phạt phù hợp với từng bị cáo.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Hồng H phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52- BLHS.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- BLHS. Các bị cáo Mai Văn H, Phạm Ngọc S, Hoàng Văn C phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51- BLHS. Bị cáo Sơn có bố đẻ, bị cáo C có ông nội là những người có công với Nhà nước được tặng thưởng Huy chương, đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51- BLHS. Bị cáo H có gia đình là hộ nghèo theo quy định của Chính phủ, nên cần xem xét áp dụng khoản 2 Điều 51 - BLHS cho bị cáo.

[8]. Để áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo: Bị cáo Trần Hồng H là người có nhân thân không tốt phạm tội tình tiết tăng nặng thuộc trường hợp “Tái phạm”, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo. Các bị cáo Mai Văn H, Phạm Ngọc S, Hoàng Văn C đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo, nên cần áp dụng Điều 65- BLHS cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo do các bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định.

[10]. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11]. 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 36 (*ba mươi sáu*) quân bài từ A đến 9, là phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[12]. Số tiền 10.256.000đ (*Mười triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn đồng*) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam do Hoàng Văn C, Mai Văn H, Phạm Hồng S, Trần Hồng H giao nộp đã chuyển từ tài khoản tạm giữ số: 3949 0 9049423 00000 của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Giang tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Giang đến tài khoản tạm giữ số 3949.0.1047738.0000 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H tại Kho bạc nhà nước tỉnh Hà Giang, là vật chứng vụ án nên tịch thu để sung ngân sách Nhà nước.

[13]. Đối với ô cửa phòng 204, Nhà nghỉ Bến xe khách H bị hư hỏng trong quá trình phát hiện, ngăn chặn hành vi phạm tội của các bị cáo. Công ty cổ phần A Hà Giang (đơn vị quản lý) không yêu cầu bồi thường ô cửa bị hư hỏng. Do đó, không xem xét giải quyết.

[14]. Đối với 02 (*hai*) bì thư được dán kín niêm phong bị cáo Phạm Ngọc S giao nộp và số tiền 3.750.000đ (*ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) do bị cáo Hoàng Văn C giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, quá trình điều tra đủ căn cứ xác định tài sản trên không liên quan đến hành vi đánh bạc và là tài sản hợp pháp của Hợp tác xã Vận tải V. Ngày 23/11/2022 Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã trả lại tài sản trên cho Hợp tác xã Vận tải V, Hợp tác xã

Vận tải V không có yêu cầu đề nghị gì thêm. Xét việc trả tài sản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP H là phù hợp đúng quy định nên chấp nhận.

[15]. Đối với ông Hoàng Mạnh D có mặt tại phòng 204 Nhà nghỉ trong khuôn viên Bến xe khách thành phố H thuộc thôn C, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang, quá trình điều tra xác định ông D không liên quan đến hành vi đánh bạc, do đó không đề cập xử lý.

[16]. Các Bị cáo H, S, C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo H được miễn án phí theo quy định tại Điều 12; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Các bị cáo Trần Hồng H, Mai Văn H, Phạm Ngọc S, Hoàng Văn C phạm tội “Đánh bạc”.

- Hình phạt:

1. Áp dụng Điều 17, 38, 50, 58; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Hồng H 09 (*chín*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 14/11/2022.

2. Áp dụng các Điều 17, 38, 50, 58; khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65- Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Văn H 09 (*chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (*mười tám*) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 28/2/2023. Giao bị cáo Mai Văn H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Hà Giang giám sát giáo dục bị cáo, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Hà Giang nơi bị cáo cư trú cùng giám sát, giáo dục bị cáo.

3. Áp dụng các Điều 17, 38, 50, 58; khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65- Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc S 08 (*tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (*mười sáu*) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 29/02/2023. Giao bị cáo Phạm Ngọc S cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Hà Giang giám sát giáo dục bị cáo, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Hà Giang nơi bị cáo cư trú cùng giám sát, giáo dục bị cáo.

4. Áp dụng các Điều 17, 38, 50, 58; khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2,5 Điều 65- Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 07 (*bảy*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (*Mười bốn*) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 29/02/2023. Giao bị

cáo Hoàng Văn C cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Hà Giang giám sát giáo dục bị cáo, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Hà Giang nơi bị cáo cư trú cùng giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

5. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy: 36 (*ba mươi sáu*) quân bài từ A đến 9 (*đã qua sử dụng*).

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 10.256.000đ (*Mười triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn đồng*) được ghi trên giấy ủy nhiệm chi lập tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Giang ngày 08/2/2023.

Vật chứng được bàn giao tại biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Hà Giang và cơ quan Thi hành án dân sự TP H ngày 08/02/2023

6. Về án phí: Căn cứ Điều 12; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Mai Văn H, Phạm Ngọc , Hoàng Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đ, án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Hồng H.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hà Giang;
- Viện Kiểm sát ND tỉnh Hà Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Viện kiểm sát ND TP. H
- Công an TP.H;
- Nhà tạm giữ - Công an TP.H;
- CQ thi hành án hình sự;
- Các Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- UBND xã T,
- H. V, T. Hà Giang;
- UBND xã H, xã H, H B, tỉnh Hà Giang;
- Lưu HS-BP

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Bình